TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-PT
Ngày: 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Thanh Bình**

Ông **Trần Hữu Tính**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Sơn** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Tấn T do có kháng cáo ngày 22 tháng 02 năm 2023 của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Tấn T, sinh ngày 29/4/1978, tại huyện T, tỉnh Tiền Giang;

- Nơi cư trú: khu phố A, Phường F, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Lê Tấn H, sinh năm 1953 (chết) và bà Đoàn Thị A, sinh năm 1955 (chết); Có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005 và con nhỏ nhất sinh năm 2016;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo tại ngoại (theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29 ngày 22/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công).

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Vũ Mạnh T, Văn phòng Luật sư Vũ Mạnh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại và 02 người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/5/2022 bị cáo T đang tổ chức tiệc rượu tại nhà cùng với anh Nguyễn Viết A và anh Nguyễn Văn B. Lúc này, có một thanh niên tên thường gọi là "Tí Méo" (không rõ họ tên địa chỉ) đi bộ đến tìm bị cáo T hỏi lý do vì sao trước đó đến nhà tìm anh Hồ Văn P, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 9, đường K, khu phố 1, Phường X, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Giữa T và Tí Méo xảy ra cự cãi, lúc này trên bàn nhậu có 01 con dao kiểu Thái Lan nên bị cáo T cầm dao lên nên Tí Méo bỏ chạy, T cầm dao đuổi theo. Khi chạy đến trước nhà số 250, đường Nguyễn Huệ, khu phố A, Phường F, thị xã Gò Công, bị cáo T gặp anh Hồ Văn P. Bị cáo T dùng dao đâm về phía anh P, anh P đưa tay lên đỡ nên bị đâm trúng vào tay gây thương tích. Anh P dùng gậy 03 khúc mang theo bên mình định đánh lại nhưng đã kịp dừng lại. Sau đó, anh Hồ Văn P đến Công an Phường 1, thị xã Gò Công trình báo sự việc và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Lê Tấn T về hành vi cố ý gây thương tích

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) con dao kiểu Thái Lan dài 23 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 11,5 cm.

- 01 (một) con dao kiểu Thái Lan có lưỡi bằng kim loại, cán bọc nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 11 cm;

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 42/CN ngày 23/5/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực Gò Công xác định: Hồ Văn P vào viện vào ngày 19/5/2022 với 02 vết thương khuỷu tay (P), mỗi vết #01cm;

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 151/2022/TgT ngày 31/5/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hồ Văn P là: 02% (Hai phần trăm). Phân tích tỷ lệ từng vết thương:

- Sẹo vết thương 1/3 dưới trước cánh tay phải. Tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

- Sẹo vết thương 1/3 dưới trước ngoài cánh tay phải. Tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định phần biện pháp tư pháp, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, bị cáo Lê Tấn T có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16/2/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, bị cáo Lê Tấn T có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của bị hại, bị cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy án sơ thẩm quy kết bị cáo T về hành vi cố ý gây thương tích và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là quá nghiêm khắc. Bởi lẽ: bị cáo phạm tội lần đầu có nhân thân tốt, phạm tội không nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi và cung cấp tình tiết mới là có cha được tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Mặt khác, theo Luật sư nguyên nhân sự việc là có phần lỗi của bị hại. Cụ thể là có cớ sở cho thấy bị hại đã thuê Tí Méo đến gây chuyện với bị cáo, bị hại cũng đã có hành vi dùng gậy 03 khúc tấn công bị cáo. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại gặp khó khăn, cha mẹ vừa qua đời, vợ chồng bán vé số nuôi 02 con còn nhỏ. Luật sư đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo

phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Ngày 19/5/2022, bị cáo T đang tổ chức tiệc rượu tại nhà cùng với anh Nguyễn Viết A và anh Nguyễn Văn B thì có một thanh niên tên thường gọi là "Tí Méo" (không rõ họ tên địa chỉ) đi bộ đến tìm bị cáo T hỏi lý do vì sao trước đó đến nhà tìm anh Hồ Văn P thì bị cáo T và Tí Méo xảy ra cự cải, lúc này trên bàn nhậu có 01 con dao kiểu Thái Lan dài 23 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 11,5 cm nên bị cáo T cầm dao lên, Tí Méo bỏ chạy, T cầm dao đuổi theo. Khi chạy đến trước nhà số 250, đường Nguyễn Huệ, khu phố A, Phường F, thị xã Gò Công , bị cáo T gặp anh Hồ Văn P. Bị cáo T dùng dao đâm về phía anh P, anh P đưa tay lên đỡ nên bị đâm trúng vào tay phải gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được con dao là hung khí nguy hiểm. Nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, bị cáo đã dùng dao đâm về phía bị hại gây thương tích, bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, sức khỏe của con người là vốn quý nhất luôn được pháp luật bảo vệ, mặc dù giữa bị cáo và bị hại chỉ phát sinh mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, nhưng bị cáo lại có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đâm vào người bị hại gây thương tích, bất chấp hậu quả chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cho nên cần thiết phải được xử lý thỏa đáng để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn bộ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) tháng tù cho tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên.

[4] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến của Luật sư cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của bị hại. Tuy nhiên không có cơ sở cho rằng bị hại thuê Tí Méo gây chuyện và cũng không có căn cứ xác định bị hại dùng gậy 03 khúc tấn công bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Luật sư cũng không có tài liệu gì để chứng minh về hoàn cảnh khó khăn của gia đình bị cáo. Do đó, không có căn cứ để xem xét đề nghị của Luật sư.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã Gò Công;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Công an thị xã Gò Công;
- THADS thị xã Gò Công;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Trung Hiếu